

Số: /2024/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của UBND tỉnh Hải Dương “Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về Giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung một số điều, khoản của “Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Dương” ban hành kèm theo Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương:

1. Bổ sung Điều 15a vào sau Điều 15 như sau:

“Điều 15a. Hỗ trợ khác

Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tình hình thực tế tại địa

phương quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024 để đảm bảo có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản và mức hỗ trợ khác quy định tại khoản 7 Điều 12, khoản 9 Điều 13 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ đối với từng dự án cụ thể”.

2. Bổ sung điểm h vào sau điểm g khoản 1 Điều 20 như sau:

“h. Chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung được phân cấp đảm bảo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân cấp”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 11 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản- Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- CV VP UBND tỉnh: Cao Cường, Thư, Hương;
- Trung tâm CNTT tỉnh (VP UBND tỉnh);
- Lưu: VT. (KTN 12b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Văn Bản